

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 16 - HĐBT ngày 22-2-1989 về việc tổ chức Ngày Biên phòng 3-3 hàng năm.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Để phát động quần chúng nhân dân biên giới và đơn vị biên phòng làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới của Tổ quốc;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

hoạt động phong phú như một tập quán văn hóa tốt, không phô trương, lâng phi.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thi hành Quyết định này.

Điều 4. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T. M. Hội đồng Bộ trưởng
Chủ tịch
ĐÔ MƯỜI

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. — Hàng năm lấy ngày 3-3 là Ngày Biên phòng, bắt đầu từ ngày 3 tháng 3 năm 1989 kỷ niệm 30 năm ngày thành lập lực lượng biên phòng.

Điều 2. — Nội dung, yêu cầu Ngày Biên phòng là :

- Nâng cao ý thức cảnh giác, tinh thần trách nhiệm của nhân dân các dân tộc, của cán bộ, nhân viên các cơ quan, đoàn thể ở biên giới làm tốt nhiệm vụ bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

- Tăng cường đoàn kết hợp đồng chiến đấu và giúp đỡ lẫn nhau giữa lực lượng biên phòng và nhân dân, giữa lực lượng biên phòng và các lực lượng khác.

- Không ngừng củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị giữa nhân dân hai bên biên giới chống mọi hành vi xâm phạm biên giới của Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm, đột xuất của địa phương.

- Khích lệ bằng các hình thức thích hợp các xã và đồng bào có công trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ biên giới.

Việc tổ chức Ngày Biên phòng hàng năm cần thiết thực, có hiệu quả, bằng những

CÁC BỘ

BỘ NĂNG LƯỢNG

THÔNG TƯ số 8-NL/TCKT2 ngày 3-2-1989 hướng dẫn thực hiện giá điện và định mức điện sinh hoạt của công nhân, viên chức, lực lượng vũ trang và các đối tượng chính sách.

Thi hành Quyết định số 6-UBVGNN/TLSX ngày 11-1-1989 của Ủy ban Vật giá Nhà nước về ban hành giá bán điện, sau khi trao đổi thông nhất với Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Bộ Tài chính, Bộ Lao động và thương binh xã hội và các Bộ, các ngành có liên quan, Bộ Năng lượng hướng dẫn việc thực hiện như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG, MỨC GIÁ VÀ ĐỊNH MỨC ĐIỆN

1. Đối tượng được thanh toán tiền điện 41 đ/kWh theo Quyết định số 6-VGNN/TLSX ngày 11-1-1989 của Ủy ban Vật giá

Nhà nước là công nhân viên chức Nhà nước ở các khu vực có chỉ tiêu sử dụng điện sinh hoạt, có ký kết hợp đồng cung ứng và sử dụng điện với các Sở Điện lực thuộc Bộ Năng lượng, bao gồm:

a) Công nhân viên chức Nhà nước hưởng chế độ lương do Nhà nước quy định theo thang bậc lương hiện hành, kèm cả những người hợp đồng dài hạn từ một năm trở lên.

b) Các cán bộ, sỹ quan, chiến sỹ công nhân viên quốc phòng thuộc các lực lượng vũ trang, an ninh.

c) Các công nhân viên chức, quân nhân đã nghỉ hưu, nghỉ mất sức lao động, thương bệnh binh hạng 1 và 2.

d) Các đối tượng thuộc diện chính sách xã hội có tiêu chuẩn dùng điện.

2. Mức giá điện thực hiện theo quy định tại Quyết định số 6-VGNN/TLSX ngày 11.1.1989 của Ủy ban Vật giá cụ thể như sau:

a) Mức giá sử dụng trong định mức: 41 đ/kWh.

b) Mức giá sử dụng vượt định mức: 82 đ/kWh.

3. Định mức điện sinh hoạt cho các đối tượng nói ở điểm 1 được quy định theo mức lương cơ bản (không kèm phụ cấp) thành 7 nhóm sau:

Nhóm lương cơ bản	Định mức điện kWh/tháng người	Ghi chú
Nhóm 1: 22.500 đến 25.466	30	
Nhóm 2: 25.467 đến 30.580	35	
Nhóm 3: 30.581 đến 40.807	45	
Nhóm 4: 40.808 đến 51.545	55	
Nhóm 5: 51.546 đến 63.511	70	
Nhóm 6: 63.512 đến 78.648	85	
Nhóm 7: từ 78.649 trở lên	100	

Đối tượng thuộc diện chính sách xã hội nếu có hưởng lương thì cũng được hưởng định mức theo lương tương ứng.

Nếu hưởng trợ cấp hoặc phụ cấp xã hội thấp hơn mức lương tối thiểu thì được hưởng định mức 30 kWh/tháng người.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các công ty Điện lực, các Sở Điện lực phối hợp với các ngành, các địa phương tiến hành các việc như sau:

— Thông báo mức giá và các quy định về định mức mới cho các hộ sử dụng điện.

— Điều tra và đồng hợp chính xác định mức cho các hộ sử dụng điện (trên cơ sở định mức theo lương công nhân viên chức).

— Bổ sung hợp đồng cung ứng và sử dụng điện (Mức giá và định mức sử dụng điện).

Trường hợp nơi nào chưa đồng hợp được định mức điện theo quy định tại Thông tư này thì tạm thời áp dụng định mức theo hộ hiện hành như quy định tại điểm 1 và 3 trong Quyết định số 114-NL/GSDN của Bộ Năng Lượng nhưng chậm nhất không kéo dài quá quý I năm 1989.

2. Những quy định trong nội dung Thông tư này thi hành kể từ ngày 1 tháng 1 năm 1989.

Các quy định trước đây về giá điện, định mức điện công nhân viên chức trái với những quy định trong Thông tư này đều bãi bỏ.

3. Trong quá trình thực hiện có gì khó khăn vướng mắc cần phản ánh kịp thời để Bộ giải quyết.

K.T. Bộ trưởng Bộ Năng lượng
Thú trưởng
LÊ LIÊM